

CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC HỒ CHÍ MINH VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC

ThS. NGUYỄN VĂN VINH^(*)

Tóm tắt: Chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần to lớn đã được vận dụng và mang lại thành quả quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước Việt Nam ở thế kỷ XX. Tài sản đó tiếp tục được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng, phát huy trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với hội nhập quốc tế hiện nay, nhằm khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Từ khóa: chủ nghĩa yêu nước; Hồ Chí Minh; phồn vinh, hạnh phúc

Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ thiên tài của Đảng và dân tộc, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Người là biểu tượng cao đẹp nhất của chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa, bổ sung và phát triển những giá trị nổi bật của chủ nghĩa yêu nước truyền thống Việt Nam lên tầm cao mới, phù hợp với yêu cầu, thời đại mới, trở thành một trong những nhân tố quan trọng đem đến thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất nước nhà.

Để tiếp tục đưa đất nước Việt Nam phát triển ngày càng vững mạnh trong thời kỳ đẩy

mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với hội nhập quốc tế hiện nay, tại Đại hội lần thứ XIII, trong chủ đề Đại hội, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra yêu cầu khơi dậy khát vọng Việt Nam, khát vọng hùng cường - thông điệp thôi thúc mạnh mẽ mỗi người dân phát huy các giá trị truyền thống dân tộc nói chung, chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh nói riêng trong điều kiện mới.

1. Cơ sở hình thành chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh

Chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh là kết quả của sự kế thừa và phát triển chủ nghĩa yêu nước truyền thống Việt Nam, tinh thần đấu tranh yêu nước và tư tưởng giành độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân các nước trên thế giới trên cơ sở thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin cùng với sự nổi trội của những phẩm chất cá nhân Hồ Chí Minh.

^(*) Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng

Thứ nhất, chủ nghĩa yêu nước truyền thống là sản phẩm tinh thần cao quý, là tư tưởng và tình cảm thiêng liêng nhất của dân tộc Việt Nam, được hình thành và hun đúc qua lịch sử dựng nước và giữ nước của ông cha ta

Vượt qua thử thách khắc nghiệt của lịch sử, chủ nghĩa yêu nước truyền thống Việt Nam càng được tôi luyện và tăng thêm sức mạnh. Nhờ chủ nghĩa yêu nước truyền thống được khơi dậy và phát huy xuyên suốt trong nhiều thế kỷ, quân dân nước Việt đã đập tan cuộc xâm lược của các thế lực phong kiến phương Bắc lớn mạnh hơn về lãnh thổ, dân số và tiềm lực quân sự. Tuy nhiên, bước sang nửa sau thế kỷ XIX, với sự xâm lược và từng bước đặt ách thống trị của thực dân Pháp, chủ nghĩa yêu nước truyền thống Việt Nam đứng trước một thử thách lớn. Mặc dù các phong trào yêu nước chống Pháp thất bại nhưng chủ nghĩa yêu nước của dân tộc Việt Nam vẫn tiềm ẩn sức mạnh và bùng nổ mạnh mẽ khi thời cơ tới.

Sinh ra và lớn lên trong một môi trường quê hương và gia đình giàu truyền thống yêu nước, Hồ Chí Minh sớm có lòng yêu nước, thương dân nồng nàn. Trong quá trình hoạt động cách mạng, Người đã đi nhiều nơi, chứng kiến nhiều cảnh sống đau thương, cùng cực của bao gia đình, người dân cùng những cuộc đấu tranh yêu nước, phản kháng chế độ thực dân phong kiến của các tầng lớp nhân dân càng làm sâu sắc thêm tình cảm yêu nước, thương dân ở Hồ Chí Minh. Ý thức trách nhiệm đối với vận mệnh của đất nước, dân tộc con đường cứu nước dần dần được hình thành ở Hồ Chí Minh và ngày càng trở nên sâu đậm, trở thành động lực mạnh mẽ thôi thúc Người ra đi tìm đường cứu nước.

Như vậy, chủ nghĩa yêu nước truyền thống của dân tộc chính là cơ sở, là hành trang của Hồ Chí Minh trước khi đến với chủ nghĩa Mác - Lênin. Chủ nghĩa yêu nước là nguồn sức mạnh thôi thúc Hồ Chí Minh quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước, chi phối toàn bộ quá

trình hoạt động cách mạng, là điểm tựa tinh thần giúp Người đứng vững trước những gian khổ, thử thách để tìm ra con đường cứu nước, cứu dân đúng đắn, khoa học.

Thứ hai, tinh thần đấu tranh yêu nước và tư tưởng giành độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân các nước trên thế giới

Trong hành trình tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã nhiều lần chứng kiến hoặc biết đến tinh thần yêu nước, chống ngoại xâm của nhân dân các nước thuộc địa và nửa thuộc địa. Trong các bài viết, Người từng nhắc đến cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân Triều Tiên, Ấn Độ... Hồ Chí Minh cũng đã nghiên cứu, tìm hiểu và khâm phục tinh thần yêu nước, yêu tự do, dân chủ của nhân dân ở các nước lớn, như Anh, Pháp, Mỹ, Trung Quốc... Chính tư tưởng yêu nước, tiến bộ và tinh thần đấu tranh kiên cường cho độc lập, tự do, hạnh phúc của họ đã khích lệ quyết tâm cứu nước, cứu dân của Hồ Chí Minh. Đó là một trong những cơ sở quan trọng để chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh được hình thành với những nội dung phổ quát, không chỉ phù hợp với dân tộc Việt Nam, mà còn mang giá trị quốc tế.

Thứ ba, chủ nghĩa Mác - Lênin

Với hành trang ban đầu là trái tim yêu nước, thương dân, khát vọng cháy bỏng là làm sao để cứu nước, cứu dân khỏi gông cùm nô lệ, Hồ Chí Minh đã vượt trùng khơi, tìm tòi, khảo nghiệm... để rồi gặp được chủ nghĩa Mác - Lênin, “cầm nang thần kỳ” khơi dậy và phát huy sức mạnh chủ nghĩa yêu nước của dân tộc. Hồ Chí Minh nhận thấy giữa chủ nghĩa yêu nước truyền thống của dân tộc Việt Nam và chủ nghĩa Mác - Lênin cũng có những điểm tương đồng. Cả hai đều đánh giá cao vai trò, vị trí của tinh thần yêu nước; đều hướng tới sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng chế độ thực sự tự do, bình đẳng, ấm no và hạnh phúc.

Hồ Chí Minh tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin lời giải làm thế nào để khơi dậy và phát huy một cách hiệu quả sức mạnh chủ nghĩa

yêu nước của dân tộc; chủ nghĩa Mác - Lênin chẳng những không loại trừ chủ nghĩa yêu nước truyền thống của dân tộc, mà còn nâng chủ nghĩa yêu nước Việt Nam lên một tầm cao mới, một trình độ mới về chất, vừa chứa đựng tính dân tộc đậm đà, vừa bao hàm tính thời đại sâu sắc.

Thứ tư, phẩm chất cá nhân Hồ Chí Minh

Những giá trị của chủ nghĩa yêu nước truyền thống; tinh thần yêu nước, đấu tranh vì dân chủ, tự do và tiến bộ ở các nước trên thế giới; tính cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin đã được thấm thấu và nâng lên thành chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh bởi những phẩm chất cá nhân nổi trội, như trí tuệ mẫn tiệp, tư duy độc lập, sáng tạo, sự nhạy cảm với cái mới, ý chí, nghị lực phi thường của một người yêu nước, người chiến sĩ cộng sản nhiệt thành cách mạng.

Hồ Chí Minh đã kế thừa xuất sắc chủ nghĩa yêu nước truyền thống của dân tộc; biết chắt lọc những tinh hoa, gạt bỏ những hạn chế trong tư tưởng yêu nước, giành độc lập, tự do, hạnh phúc của các dân tộc phương Đông và phương Tây để làm phong phú thêm kho tàng tri thức của bản thân. Từ người yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn, phương pháp luận khoa học để nâng chủ nghĩa yêu nước truyền thống lên một tầm cao mới, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đấu tranh bảo vệ quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của dân tộc.

2. Một số nội dung cơ bản của chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh

Thứ nhất, yêu nước là phải kiến thiết đất nước

Trong tư tưởng cũng như hành động của Hồ Chí Minh, cùng với khát khao giành độc lập cho dân tộc là việc kiến thiết đất nước sao cho “ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁽¹⁾. Nói cách khác, độc lập dân tộc phải gắn với việc kiến thiết nước nhà, một mặt nhằm bảo đảm tiềm lực để bảo vệ nền độc lập dân tộc, mặt khác nhằm bảo đảm hạnh phúc

của nhân dân, bởi theo Người: “Nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁽²⁾. Hạnh phúc của nhân dân chỉ có thể bảo đảm khi nước nhà được kiến thiết, phát triển trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là trên lĩnh vực kinh tế. Nhận thức đúng đắn vấn đề này, Hồ Chí Minh rất quan tâm tới giới công thương Việt Nam để xây dựng một nền tài chính vững vàng, thiết lập nền kinh tế quốc dân thịnh vượng. Tháng 10/1945, Người viết thư gửi các giới công thương Việt Nam: “trong lúc các giới khác trong quốc dân ra sức hoạt động để giành lấy nền hoàn toàn độc lập của nước nhà, thì giới Công - Thương phải hoạt động để xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng. Chính phủ nhân dân và tôi sẽ tận tâm giúp giới Công - Thương trong công cuộc kiến thiết này”⁽³⁾.

Tư tưởng về kiến thiết đất nước của Hồ Chí Minh còn được thể hiện trong *Chi thị kháng chiến, kiến quốc* (ngày 25/11/1945) của Đảng, theo đó, kiến quốc là một trong hai nhiệm vụ cơ bản mà Đảng và Chính phủ ta đặc biệt quan tâm sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công. Đi đôi với việc tổ chức, lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Đảng và Chính phủ ta đã đề ra nhiều biện pháp quan trọng nhằm cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. Để giúp Chính phủ nghiên cứu và xây dựng một kế hoạch kiến thiết nước nhà, ngày 31/12/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc. Ngày 10/01/1946, Ủy ban họp phiên đầu tiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Chúng ta đã hy sinh phấn đấu để giành độc lập. Chúng ta đã tranh được rồi. Và đang lo củng cố. Lúc này chúng ta có hai nhiệm vụ là kháng chiến và kiến quốc... Tôi mong rằng các ngài cũng sẽ đem hết tài năng và tri thức giúp cho Chính phủ về mặt kiến thiết”⁽⁴⁾.

Điểm nhấn trong tư tưởng kiến thiết đất nước của Hồ Chí Minh là tìm cách phát huy vai trò của tất cả các lực lượng vào sự nghiệp

chung, ngay khi chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến, Hồ Chí Minh đã có bài viết đăng báo *Cứu quốc* để tìm người tài đức. Bài báo khẳng định nước nhà cần kiến thiết, kiến thiết phải có nhân tài. Chính phủ có khuyết điểm là nghe không đến, thấy không khắp, đến nỗi những bậc tài đức không thể xuất thân. Để sửa đổi khuyết điểm và trọng dụng người hiền năng thì các địa phương phải điều tra nơi nào có người tài đức, làm được những việc ích nước lợi dân, thì phải báo cáo ngay cho Chính phủ.

Để chuẩn bị thực lực cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, thì kiến thiết nước nhà là việc làm hết sức cần thiết, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Kháng chiến phải đi đôi với kiến quốc. Kháng chiến có thắng lợi thì kiến quốc mới thành công. Kiến quốc có chắc thành công, kháng chiến mới mau thắng lợi”⁽⁵⁾. Kháng chiến là công việc hệ trọng, được đặt lên hàng đầu khi đất nước bị thực dân, đế quốc xâm lược. Cùng với kháng chiến phải tích cực thực hiện công cuộc kiến thiết đất nước, củng cố chính quyền cách mạng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng chế độ mới trong những vùng chiến tranh chưa lan tới, vùng căn cứ rộng lớn dưới sự kiểm soát của chính quyền cách mạng. Có chủ động kiến thiết, xây dựng chế độ mới về mọi mặt, thì mới xóa bỏ được tàn tích của chế độ thực dân, phong kiến, củng cố chính quyền nhà nước, phát huy quyền làm chủ và sức mạnh của nhân dân để đẩy mạnh kháng chiến. Đồng thời, kiến thiết, xây dựng còn tạo tiền đề để đưa sự nghiệp cách mạng tiếp tục tiến lên sau khi kháng chiến thắng lợi.

Nhờ chú trọng công cuộc kiến thiết đất nước mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo toàn dân tộc vừa củng cố chính quyền cách mạng, vừa tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, làm nên một Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu. Thắng lợi đó đưa dân tộc Việt Nam bước vào một thời kỳ mới, vừa chuẩn bị cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, vừa làm hậu thuẫn

vững chắc cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, đấu tranh vì hòa bình thống nhất nước nhà.

Tư tưởng về kiến thiết nước nhà tiếp tục được khẳng định trong những năm tháng vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam. Trong *Di chúc* viết tháng 5/1965, Hồ Chí Minh khẳng định: “Còn non, còn nước, còn người/Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!”⁽⁶⁾ *Di chúc* năm 1968 suy nghĩ về việc chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi, Người viết về kế hoạch xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. Khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế. Phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân. Người mong muốn toàn Đảng, toàn dân đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng với sự nghiệp cách mạng thế giới.

Tư tưởng về kiến thiết đất nước trong chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh đã trở thành tư tưởng, kim chỉ nam để Đảng lãnh đạo toàn dân tộc vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách ngay khi giành được chính quyền vào tháng 8/1945, từng bước củng cố lực lượng, kiến thiết nước nhà, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, kỹ thuật cũng như tinh thần để đánh thắng hai đế quốc lớn, giữ vững độc lập dân tộc, thống nhất nước nhà, đưa cả nước bước vào kỷ nguyên mới - độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Thứ hai, yêu nước là bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia

Trong truyền thống của dân tộc, chủ nghĩa yêu nước từng bước phát triển và trưởng thành là ý niệm sâu sắc về lãnh thổ quốc gia, ý thức bảo vệ non sông đất nước. Tiếp nối truyền thống cha ông, khi ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc, cùng với việc đấu tranh giành độc lập cho Tổ quốc, Hồ Chí Minh rất quan tâm tới cuộc đấu tranh bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, thống nhất nước nhà.

Người phê phán gay gắt thực dân Pháp thi hành những luật pháp dã man, lập ba chế độ khác nhau ở Trung, Nam, Bắc để ngăn cản việc thống nhất nước nhà của ta, để ngăn cản dân tộc ta đoàn kết. Với Hồ Chí Minh, Trung, Nam, Bắc đều là đất nước Việt Nam. Độc lập dân tộc không thể tách rời thống nhất đất nước. Người khẳng định: “Đồng bào Nam Bộ là dân nước Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi”⁽⁷⁾.

Chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh phản ánh nguyên tắc bất di bất dịch là độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ. Trong những hoàn cảnh cụ thể thì dùng sách lược ngoại giao mềm dẻo, linh hoạt để thực hiện cái “bất biến”. Hồ Chí Minh đã áp dụng nhiều biện pháp ngoại giao khôn khéo, lúc đầu là hòa với Tưởng để tập trung sức chống Pháp ở miền Nam, sau đó là hòa với Pháp để đẩy nhanh quân Tưởng về nước. Tuy nhiên, ngay cả khi đồng ý để Việt Nam nằm trong khối Liên hiệp Pháp, thì Hồ Chí Minh cũng khẳng định: “Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam là một quốc gia độc lập có chủ quyền nằm trong khối Liên hiệp Pháp. Nước Việt Nam hoàn toàn độc lập về ngoại giao và có quân đội riêng”⁽⁸⁾.

Khẳng định quyết tâm kháng chiến đến cùng để thống nhất Tổ quốc, đưa Nam bộ trở lại là một phần máu thịt của Việt Nam, trong Thư gửi thanh niên Nam Bộ, Hồ Chí Minh nêu rõ: “tôi sẽ cùng các bạn giữ vững nền độc lập tự do của nước Việt Nam”⁽⁹⁾.

Yêu nước, đấu tranh cho sự toàn vẹn của đất nước là khát khao cháy bỏng của Hồ Chí Minh. Đối với Người, không có nỗi đau nào lớn hơn nỗi đau mất nước, Tổ quốc bị chia cắt. Sau khi đi Pháp về, Người tuyên bố với quốc dân một cách thống thiết: “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên. Tôi trân trọng hứa với đồng bào rằng: với quyết tâm của đồng bào, với quyết tâm của toàn thể

nhân dân, Nam Bộ nhất định trở lại cùng thân ái chung trong lòng Tổ quốc”⁽¹⁰⁾.

Độc lập dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh là một nền độc lập hoàn toàn, triệt để, độc lập dân tộc là thiêng liêng, bất khả xâm phạm, là chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ. Đây là nội dung quan trọng phản ánh ý thức và quyết tâm chính trị, bản lĩnh văn hóa, trách nhiệm cá nhân, vai trò lãnh tụ, tô thêm sắc thái chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh.

3. Phát huy chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh để thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

Đại hội lần thứ XIII của Đảng diễn ra sau hơn 90 năm Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, hơn 75 năm sau khi thành lập nước và hơn 35 năm kể từ khi đổi mới. Những thành tựu đạt được thời gian qua đã tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đại hội đã xác định tầm nhìn đến giữa thế kỷ XXI với 03 mục tiêu cụ thể: Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước: trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Để đạt được các mục tiêu trên, Đại hội lần thứ XIII của Đảng đặc biệt chú trọng việc xác định các đột phá chiến lược phù hợp với các điều kiện, yêu cầu của đất nước trong 5 năm, 10 năm tới. Trong đột phá chiến lược thứ ba về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, Đảng nhấn mạnh: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam,

tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁽¹¹⁾.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, tạo ra thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia thì việc giữ vững độc lập, chủ quyền, môi trường hòa bình, ổn định, phát triển nhanh, bền vững đóng vai trò quan trọng. Chính vì vậy, trong tình hình mới càng phải chú trọng việc phát huy chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh với hai nội dung cơ bản: Kiến thiết đất nước và bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Quyết tâm thực hiện xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới được Đảng khẳng định bằng quyết tâm: “Chủ động, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường... Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, bảo đảm cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân”⁽¹²⁾.

Đề hiện thực hóa quyết tâm không chỉ dựa vào sức mạnh của lòng yêu nước đơn lẻ từng cá nhân, mà phải xây đắp, vun bồi chủ nghĩa yêu nước Việt Nam thời mở cửa, hội nhập trên nền tảng chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh. Phát huy chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, bên cạnh khơi dậy những giá trị truyền thống dân tộc như tinh thần đoàn kết, yêu chuộng hòa bình, tương thân tương ái, lòng nhân ái khoan dung, trọng nghĩa tình đạo lý... còn phải bổ sung những giá trị phổ quát mang tính toàn cầu, như sự văn minh, tiên bộ, linh hoạt thích ứng với cái mới, khát vọng khắc phục nghèo nàn, lạc hậu... Khơi dậy khát vọng hùng cường của toàn dân tộc, cùng nhau đoàn kết, làm giàu chính đáng với tinh thần quốc gia khởi nghiệp, nhà nhà khởi nghiệp, người người khởi nghiệp. Đó chính là thành công của việc phát huy chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh trong khát vọng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Từ chủ nghĩa yêu nước truyền thống, kết hợp với tinh thần yêu nước, đấu tranh giải phóng vì sự dân chủ, tiến bộ của các dân tộc trên thế giới, trên cơ sở thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, phẩm chất cá nhân nổi trội, Hồ Chí Minh đã nâng lên thành chủ nghĩa yêu nước Việt Nam trong thời đại mới - chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh. Chính chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh là một trong những nhân tố quan trọng để dân tộc Việt Nam làm nên những chiến công hiển hách trong thế kỷ XX, giành độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

Vượt qua những thăng trầm lịch sử, giá trị của chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh tiếp tục được Đảng, dân tộc ta phát huy, góp phần đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, ngày càng khẳng định vị thế quan trọng trên trường quốc tế. Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁽¹³⁾.

Để giữ vững được thành tích đó, phấn đấu đạt được những mục tiêu quan trọng trong tầm nhìn đến giữa thế kỷ XXI, Đảng xác định: “Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”⁽¹⁴⁾. Đó chính biểu hiện của việc phát huy giá trị cốt lõi của chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh để thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong giai đoạn hiện nay. □

(1), (2), (3), (4), (5), (7), (8), (9) và (10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.187, 280, 53, 610, 114, 280, 583, 90 và 470

(6) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.5, Sđd, tr. 612

(11), (12), (13) và (14) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.204, 217, 25 và 109